TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 127/2022/HS-ST Ngày: 28/10/2022	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Công Trường**

2. Ông **Nguyễn Hoàng Thái**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Mai Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Tùng**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **96**/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số 115/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thành S**. Giới tính: Nam.

- Tên thường gọi: Bin.

- Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1994, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi đăng ký thường trú: Ấp TM, xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Chỗ ở: Ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Nghề nghiệp: Không.

- Cha: Nguyễn Văn Thành, sinh năm: 1969, nghề nghiệp: Làm ruộng;

- Mẹ: Nguyễn Thị Bi, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: Làm ruộng;

Cùng cư trú tại: Ấp TM, xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo sống chung như vợ chồng với Ngô Nhật Phượng Oanh; có với nhau 02 con chung cùng sinh năm 2020.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ vào ngày 04/7/2022, tạm giam từ ngày 07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Châu Thành.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Ngô Nhật Phương O**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiên Giang (vắng mặt).

- **Lê Đăng K**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp G, thị trấn TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiên Giang (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- **Tăng Nhật P**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiên Giang (vắng mặt).

- **Hồ Tấn H**, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 04/7/2022, để có ma túy tổng hợp (ma túy đá) sử dụng cá nhân, bị cáo Nguyễn Thành S điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B4 – 055.49 đến khu vực thị trấn TH để mua ma túy. Theo lời khai của bị cáo, bị cáo hỏi mua ma túy của Lê Đăng K với số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Khoa đồng ý bán, kêu bị cáo về nhà sau đó sẽ mang ma túy đến giao. Bị cáo trở về chỗ ở tọa lạc tại ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đợi. Khoảng 30 phút sau, Khoa đem ma túy đến giao trực tiếp cho bị cáo. Sau khi có được ma túy, bị cáo lấy ra một ít sử dụng, số còn lại chia nhỏ bỏ trong 16 gói ny-lon; lấy 15 gói cất giấu trong túi vải màu trắng – hồng rồi treo ở vách nhà; 01 gói còn lại thì bị cáo bỏ vào túi áo đang mặc.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe 63B4 – 055.49 từ bên ngoài về gần chỗ ở thì lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp Công an huyện Châu Thành và Công an xã TLT tiến hành chặn dừng, kiểm tra. Kết quả phát hiện bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trong túi áo đang mặc trên người 01 (một) gói ny-lon được dán kín, bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tiếp tục khám xét nơi ở của bị cáo, lực lượng Công an phát hiện ở vách nhà bên trái có 01 túi ny-lon màu đen, bên trong có túi vải màu trắng – hồng có

03 ngăn kéo, bên trong túi vải có 15 (mười lăm) gói ny-lon được dán kín, trong mỗi gói đều có tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tất cả các gói có chất nghi ma túy đều được niêm phong trong phong bì có sự chứng kiến của bị cáo.

Vật chứng tạm giữ:

- Ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 3,4888 gam, được niêm phong trong 02 túi ký hiệu lần lượt vụ số 72/1 và 72/2 ghi ngày 06/7/2022.

- 01 (một) túi ny-lon màu đen;

- 01 (một) túi vải màu trắng – hồng có 03 ngăn kéo;

- 01 (một) điện thoại di động, vỏ màu đen, có ghi chữ "Nokia".

Kết luận giám định số 72/KL-KTHS ngày 06/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, xác định:

- Gói 1 (ký hiệu 01): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2557 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2 (ký hiệu 02): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 3,3167 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số **97**/CT-VKSCT ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ là ngày 04/7/2022

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi ny-lon màu đen; 01 (một) túi vải màu trắng – hồng có 03 ngăn kéo; Số ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, vỏ màu đen, có ghi chữ "Nokia".

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

** Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] **Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, nhân chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo**. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo cho rằng do nghiện ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng và sau đó bị bắt quả tang cùng số lượng má túy mà bị cáo cất giấu.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] **Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo**. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, để thõa mãn nhu cầu của cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và

tinh thần của người sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, nó cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khoải xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích trong xã hội và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Theo lời khai của bị cáo Sang thì số ma túy bị phát hiện là mua của Lê Đăng K. Tuy nhiên, kết quả làm việc với Khoa và đối chất với bị cáo thì Khoa không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy. Ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác, nên chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Khoa về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Người sống chung như vợ chồng với bị cáo Sang là Ngô Nhật Phượng Oanh (sinh năm 1990). Việc bị cáo cất giấu ma túy để sử dụng thì Oanh không biết, không giúp sức; ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác. Nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Oanh.

[4] **Về xử lý vật chứng:**

- Số ma túy còn lại sau giám định, 01 (một) túi ny-lon màu đen; 01 (một) túi vải màu trắng – hồng có 03 ngăn kéo. Đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiên hủy.

- 01 (một) điện thoại di động, vỏ màu đen, có ghi chữ "Nokia". Đây là vật chứng bị cáo sử dụng để mua ma túy nên cần tịch sung vào ngân sach nhà nước.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Thành S 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2022.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi ny-lon màu đen; 01 (một) túi vải màu trắng – hồng có 03 ngăn kéo; Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong bì thư được niêm phong vụ số 72/1, ghi ngày 06/7/2022 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên – bên giao), Huỳnh Tấn Liễu (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CỒNG AN TỈNH TIỀN GIANG và số 72/2, ghi ngày 06/7/2022 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên – bên giao), Huỳnh Tấn Liễu (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CỒNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, vỏ màu đen, có ghi chữ "Nokia"

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022) .

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÙI ANH TUẤN